

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2024/HSST
Ngày: 12-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Cúc

Ông Huỳnh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2024/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Võ Công L, sinh năm 1997 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: khu phố C, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Công T, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1972; Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/5/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Bị cáo bị giam, giữ từ ngày 16/7/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Bị hại: Anh Phạm Quốc C1, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp F, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang (có mặt)

Người làm chứng: Ông Trần Trọng T1, sinh năm 1980 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Phạm Quốc C1, sinh năm 1994 có quen biết với anh Trần Trọng T1, sinh năm 1984 làm nghề thuyền trưởng tàu kéo LA-05089 đang neo đậu tại Bến thủy nội địa T, địa chỉ ấp Ô H, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/9/2023 anh Phạm Quốc C1 được mời lên tàu kéo LA-05089 dự tiệc và tham gia nhậu với các anh T1, Võ Công L, Sáu X, L1, Đ (không rõ họ tên, địa chỉ) là những người làm thuê cho anh T1. Trong lúc nhậu giữa C1 và L phát sinh mâu thuẫn trong lời nói, nên L xuống phía sau tàu lấy 01 con dao phay (loại dao chặt đá lạnh) dài khoảng 40 cm đi qua mé hông lên trước mũi tàu đến nơi anh C1 đang ngồi. L dùng tay phải cầm dao chém anh C1 02 nhát từ hướng trên xuống, anh C1 đưa tay phải lên đỡ nên bị dao chém thương ở cẳng tay và ngón tay phải. Anh C1 hoảng sợ nhảy xuống sông bơi vào bờ thì được người dân phát hiện đưa đến Bệnh viện Đ1 băng bó vết thương, sau đó chuyển đến bệnh viện C2 điều trị. Sau khi chém anh C1, Võ Công L bỏ đi khỏi tàu. Ngày 25/9/2023 anh C1 đến Công an xã T trình báo sự việc, Công an xã đã lập hồ sơ và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo quy định pháp luật.

Ngày 10/5/2024 anh Phạm Quốc C1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Võ Công L về hành vi “Cố ý gây thương tích”

Tang vật gây án: 01 con dao phay dài khoảng 40 cm (loại dao chặt đá lạnh), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 0075/KL ngày 23/01/2024 của Giám định viên Trung tâm P kết luận:

1. Các kết quả chính: Sẹo mặt trước khuỷu phải kéo xuống đến 1/3 trên mặt ngoài cẳng tay phải kích thước 16 x 0,4 cm. Tỷ lệ 2%; Sẹo mặt lòng đốt gần ngón 1 bàn tay phải kích thước 1,5 x 0,2 cm. Tỷ lệ 1%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2029/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Quốc C1 tại thời điểm giám định là 3%.

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật sắc.

Ngày 20/7/2024 anh Phạm Quốc C1 có đơn yêu cầu giám định lại. Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 235/KL ngày 23/8/2024 của Giám định viên V – Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Các kết quả chính: Sẹo kích thước lớn vùng khuỷu phải; Sẹo kích thước nhỏ ngón I bàn tay phải.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2029/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Quốc C1 tại thời điểm giám định là 4%.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Phạm Quốc C1 yêu cầu Võ Công L bồi thường tiền thuốc, viện phí và thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 120.000.000 đồng. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, anh Phạm Quốc C1 xác định cụ thể các khoản tiền yêu cầu bị cáo Võ Công L bồi thường như sau: Tiền viện phí 4.498.120 đồng; chi phí đi lại để điều trị thương tích, phục hồi sức khỏe 35.501.880 đồng; bồi thường tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng; thu nhập bị mất trong thời gian điều trị thương tích 50.000.000 đồng (tương đương 500.000 đồng/ngày x 100 ngày).

Tại Bản cáo trạng số 149/CT-VKSVC ngày 21 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử đối với bị cáo Võ Công L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Võ Công L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, i khoản 1, Điều 134; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Võ Công L từ 08 (tám) tháng đến 10 (mười) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Võ Công L phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Phạm Quốc C1 theo quy định pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị hại anh Phạm Quốc C1 vẫn yêu cầu khởi tố, xử lý đối với hành vi “Cố ý gây thương tích” của bị cáo Võ Công L.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho bị hại là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Công L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại anh Phạm Quốc C1, kết luận giám định cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút bị cáo Võ Công L cùng bị hại anh Phạm Quốc C1 được anh Trần Trọng T1 rủ đến ăn uống cùng nhau tại tàu kéo LA-05089 neo đậu tại xã T, huyện V thì phát sinh cự cãi nhau. Bị cáo Võ Công L đã sử dụng con dao phay loại dao chặt đá dài khoảng 40 cm là hung khí nguy hiểm chém 02 nhát vào người anh Phạm Quốc C1, anh C1 dùng tay đỡ dao và bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4%. Hành vi của bị cáo Võ Công L đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với các tình tiết định khung hình phạt “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm a, i khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải có mức hình phạt đủ nghiêm đối với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, sau khi có hành vi gây thương tích cho anh C1 thì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị áp dụng biện pháp đưa pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các tình tiết này sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

[5.1] Bị hại anh Phạm Quốc C1 yêu cầu bị cáo Võ Công L bồi thường chi phí điều trị thương tích là 4.498.120 đồng và chi phí đi lại để khám, điều trị thương tích và phục hồi chức năng 35.501.880 đồng. Xét thấy anh C1 có nộp kèm các hóa đơn, chứng từ liên quan đến việc điều trị thương tích, phù hợp quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 590 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận khoản tiền **4.498.120 đồng**. Đối với chi phí đi lại là 35.501.880 đồng anh C1 không cung cấp được hóa đơn, chứng từ nên không thể chấp nhận toàn bộ chi phí này như anh C1 yêu cầu. Tuy nhiên xem xét các hóa đơn, chứng từ viện phí thấy rằng anh C1 có điều trị nội trú tại Bệnh viện C2 và Bệnh viện phục hồi chức năng nên Hội đồng xét xử xác định chi phí đi lại để điều trị **4.000.000 đồng** là phù hợp.

[5.2] Anh Phạm Quốc C1 còn yêu cầu bị cáo Võ Công L bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Đối với yêu cầu này Hội đồng xét xử thấy rằng bị hại anh C1 tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 4% nên buộc bị cáo L bồi thường tổn thất tinh thần bằng 02 tháng lương cơ sở tương đương số tiền 2.340.000 đồng x 2 tháng = **4.680.000 đồng** là phù hợp.

[5.3] Anh Phạm Quốc C1 còn yêu cầu bị cáo L bồi thường khoản tiền do bị mất thu nhập trong thời gian điều trị là 500.000 đồng/ ngày x 100 ngày tương đương số tiền 50.000.000 đồng. Đối với khoản tiền này anh C1 cũng không cung cấp được bảng lương hoặc hợp đồng lao động để chứng minh thu nhập cụ thể và số ngày anh C1 không thể đi làm. Do đó căn cứ quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng xác định mức lương tối thiểu vùng nơi anh C1 cư trú (thị xã G) là vùng III để xác định thu nhập bị mất của anh C1 là 3.640.000 đồng/tháng (tương đương 140.000 đồng/ngày). Ngoài ra tại giấy ra viện (tại bút lục số 92) thể hiện anh C1 được nghỉ thêm 28 ngày để điều trị. Vì vậy Hội đồng xét xử xác định thu nhập bị mất của anh C1 là 140.000 đồng x 28 ngày = **3.920.000 đồng** và buộc bị cáo L phải bồi thường cho anh C1 khoản tiền này.

[5.4] Cộng các khoản tiền trên, số tiền bị cáo L phải bồi thường cho anh C1 là 17.098.120 đồng (làm tròn thành 17.098.000 đồng). Tại phiên tòa bị hại anh Phạm Quốc C1 trình bày trong quá trình điều trị thương tích anh C1 đã nhận được

số tiền 5.000.000 đồng từ đại diện gia đình bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử buộc bị cáo Võ Công L phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Phạm Quốc C1 số tiền 12.098.000 đồng (mười hai triệu không trăm chín mươi tám nghìn đồng).

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 605.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu về tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, i khoản 1, Điều 134; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Võ Công L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Võ Công L 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Võ Công L phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Phạm Quốc C1 số tiền 12.098.000 đồng.

Kể từ ngày anh Phạm Quốc C1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Võ Công L chậm thanh toán khoản tiền nêu trên thì phải trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 605.000 đồng (sáu trăm lẻ năm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bị cáo Võ Công L, bị hại anh Phạm Quốc C1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND H.Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Vĩnh Cửu;
- Nhà tạm giữ CA H.Vĩnh Cửu;
- CC.THADS H.Vĩnh Cửu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Tấn Phát